

Người “Lính Già” Đã Trở Về với Vùng Thảo Nguyên Xưa!

Trần Đan Hà



Ông được sinh ra nơi vùng Thảo nguyên Cao Lãnh, Đồng Tháp, còn có tên gọi là “Vựa Lúa Miền Nam”. Nơi đây có những cánh đồng bát ngát, đất ruộng cò bay thẳng cánh... trong một gia đình danh giá, một dòng tộc đông đảo nhất xưa nay: dòng họ Nguyễn. Nhưng ông không dừng lại với “gốc trời quê hương nhỏ bé” ấy, mà ôm mộng hải hồ để tung hoành cho thỏa chí người trai, nên ông đã lên Sài Gòn để thực hiện ước mơ của mình. Ông đi giữa sóng gió của cuộc đời, và chấp nhận đem thân làm người lính chiến, đã trải qua không biết bao nhiêu thăng trầm, vinh nhục của vận nước nổi trôi, với cuộc đời nghiệt ngã. Những mong đóng góp công sức mình để bảo vệ quê hương và đồng bào... Nhưng than ôi **“Tháng Tư Đen”** lại đến đem đến cho toàn dân miền Nam phải chịu cảnh tang thương biến đổi, lửa hận ngút trời... để rồi ông bàng hoàng khi nghe đài phát thanh đọc lệnh đầu hàng!

Mà phải quy hàng!

*“Tháng Tư giữa mặt than trời
Nỗi đau rã ngũ, nỗi đời ly tan
Hận tay buông súng, quy hàng
Tủi cho vận nước, người dân cúi đầu”!*

Không còn giấy mực nào diễn tả nỗi đau của người lính. Chỉ trong phút giây mà bỗng chốc phải đánh mất lý tưởng một đời đã mưu mang! Sau này được nghe Ông kể: *“Nhớ lại những ngày cuối tháng 4.1975, chúng tôi được lệnh của thượng cấp cùng ở lại tử thủ. Ông bạn tôi, Đại tá V., gọi điện thoại kêu tôi nên chuẩn bị sẵn sàng để khi xe ông tới thì cùng nhau tìm cách thoát ra khỏi Việt Nam. Tôi trả lời, vì có lệnh tử thủ tôi bỏ đi sao đành?”* Bỏ nước ra đi “sao đành...!” là một tấm lòng đối với quê hương, đồng bào và đối với đồng đội của mình đang trông chờ đến vận may có thể *“chuyển được thời thế”*. Không đành bỏ ngũ để ra đi tìm lẽ sống riêng cho mình, không nghĩ đến sự an nguy của vợ con đang còn ở nhà, là một sự tự nguyện hy sinh cao cả của người lính...! Nhưng than ôi đến giây phút cuối cùng thì phải ngựa cổ lên trời mà than như người hùng Từ Hải ngày xưa:

*“Bỏ thân về với triều đình.
Quần thần lơ láo, phận mình ra đâu?” (Kiều)*

“Ngày 01.05.1975, tôi đành khăn gói vào tù. Con trai út của tôi mới sanh 2 tháng, nên khi tôi ra tù cháu đâu có nhận ra cha... Trải qua các trại tù từ Nam chí Bắc biết bao nhiêu gian khổ đắng cay dành cho người thua cuộc, khi trở về nhà mình mấy tôi sưng vù và đã mất đi 24 kí lô. Sau nhiều lần vượt biên thất bại, vào tháng tư năm 1981, tôi và hai con trai (đứa 8, đứa 14 tuổi) liều vượt biên lần nữa. Trong chuyến đi này chúng tôi bị hải tặc tấn công nhiều lần suýt chết, sau cùng nhờ tàu Cap Anamur với thuyền trưởng R. Wangnick cứu thoát đưa về Đức sinh sống cho đến ngày hôm nay!”

Giờ đây, người “Lính Già” đã thực sự nghỉ ngơi (vì họ không bao giờ chết, họ chỉ cần nghỉ ngơi bên cạnh đồng đội của mình!). Và tại Nghĩa trang Friedhof Biebrich, Bernhard-May-Str. 26 - 65203 Wiesbaden. Với hơn một trăm người hiện diện trong buổi tiễn đưa, có Đại diện của các Hội đoàn và Tôn giáo như: Đại diện Chùa Phật Huệ, Hội Người Việt Tỵ Nạn Cộng sản tại Frankfurt, Hội Cao Niên Frankfurt, Hội Phụ Nữ Frankfurt, Liên Hội Võ Bị Âu Châu, Hội Cứu Trợ Thương Phế Binh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa Đức Quốc. Buổi lễ được tổ chức theo Nghi lễ Phật giáo và Nghi thức Phủ Quốc kỳ VNCH.

Nghi Thức Phủ Quốc Kỳ, và lời tuyên dương công trạng của Chiến hữu Nguyễn Thành Nam, cựu Trung Tá Công Binh Chiến Đấu Quân. Lực. Việt. Nam. Cộng. Hòa.

“Nhân kỷ niệm ngày Quân Lực VNCH 19.6.1965, và đứng trước làn sóng xâm lăng của Cộng quân Bắc Việt, Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa thành lập Nội Các Chiến Tranh và Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa được giao phó trọng trách Bảo Quốc An Dân. Trong suốt cuộc chiến bảo vệ Miền Nam Tự Do đã có biết bao nhiêu chiến sĩ vị quốc vong thân. Nghi Lễ Phủ Quốc Kỳ được thực hiện từ đó và bao hàm một ý nghĩa cao quý **“Tổ Quốc Ghi Ơn”**.

Sau 30.4.1975 nước Việt Nam Cộng Hòa không còn nữa, Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa tan hàng, nhưng Sứ mệnh Bảo vệ lý tưởng Tự do Dân chủ của Cựu Chiến Sĩ Quân Dân Cán Chính vẫn được tiếp tục. Đặc biệt, dù Việt Nam Cộng Hòa không còn chính Quyền, không còn Lãnh Thổ, nhưng toàn Dân và toàn Quân quyết bảo vệ biểu tượng của lý tưởng ấy, nên lá cờ Việt Nam Cộng Hòa vẫn còn tiếp tục ngạo nghễ tung bay trên khắp thế giới... Sở dĩ Cờ Vàng thiêng liêng được tôn vinh, trân trọng như vậy cũng nhờ Việt Nam Cộng Hòa có Chính Nghĩa, đã phải trả bằng xương máu của bao nhiêu Chiến Sĩ Anh Hùng Quân Dân Cán Chính VNCH trong suốt 20 năm để đấu tranh và bảo vệ cho lý tưởng Tự Do Dân Chủ. Nên những Cựu Quân Nhân QLVNCH trung thành với Quốc gia Dân tộc, yêu Dân chủ, Tự Do đều được nhận Nghi Lễ Phủ Quốc Kỳ VNCH, như một Ân thưởng của Tổ Quốc và Quân Đội dành cho những người con yêu dấu.

Quá trình hoạt động của Niên trưởng Cựu Trung Tá Công Binh Chiến Đấu Nguyễn Thành Nam.

Ông Nguyễn Thành Nam, sinh ngày 05 tháng 09 năm 1930 tại Cao Lãnh Việt Nam. Ngày 01.11.1954 Học Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt Khóa Vương Xuân Sỹ, chỉ huy trưởng Trung tá Cheviotte, Trung tá Nguyễn Văn Thiệu. Tháng 11.1955 ra trường chuyển về Tiểu Đoàn 22 Công Binh thuộc Sư Đoàn 22 Bộ Binh tại Pleiku. Du học ở Mỹ trong những năm 1957, 1960, 1970 tại Fort Belvoir, Virginia (United States Army Engineer School).

Tháng 10.1965, Tiểu đoàn Trưởng Đại úy Nguyễn Thành Nam nhận lệnh của Trung Tá Nguyễn Văn Chức, Liên Đoàn Trưởng 30 Công Binh Chiến Đấu thực hiện Công trình xây dựng Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa. Là một đơn vị Công binh Chiến đấu, có nhiệm vụ làm đường, bắc cầu không vận, làm bãi đáp cho trực thăng vận đồ quân ở tiền tuyến, nên chiến hữu Nam nhận rất nhiều Huy chương tưởng thưởng, và được thăng chức đặc cách mặt trận. Đặc biệt trong lần thực hiện bắc cầu không vận cho đơn vị Hoa Kỳ yểm trợ chiến dịch hành quân, chiến hữu Nam đã hoàn thành trước dự định và đem lại chiến thắng vẻ vang; nên Chiến hữu được đón nhận Huy chương cao quý của Hoa Kỳ, đồng thời được Tướng Toàn gán cấp bậc Trung tá Đặc Cách Mặt Trận và cử giữ chức vụ Tiểu Đoàn trưởng tiểu đoàn 22 Công binh Chiến đấu tại chỗ.

Ngày 01.05.1975 bị tù trong các trại khổ sai mà Cộng sản dùng danh từ hoa mỹ là “Trại học tập cải tạo” từ Nam ra Bắc, Trại cuối cùng là Sơn La. Được trở về năm 1981, đến tháng 04.1981 vượt biển và được tàu Cap Anamur cứu vớt đưa đến đảo Palawan-Philippine. Nơi đây chiến hữu Nguyễn Thành Nam đã tham gia với sinh hoạt cộng đồng, khoảng hơn 10.000 thuyền nhân trong thời điểm ấy. Được bầu làm Trại trưởng và sau đó thành lập các ban ngành và tổ chức tập thể Hội Cựu Quân Nhân làm sống dậy tinh thần Việt Nam Cộng Hòa. Mỗi sáng thứ hai đầu tuần làm lễ chào Quốc kỳ, là một hình thức bảo vệ màu cờ chính nghĩa.

Qua Đức năm 1982, từ trại chuyển tiếp Göttingen, đến trại tỵ nạn Nazareth ở Norddeich/Norden; năm 1983 định cư tại Lönningen sau dời về Stuttgart. Ông may mắn gặp được người Cố Vấn Mỹ ngày xưa ở Việt Nam đã giới thiệu cho Ông làm việc Department of the army Ludwigsburg 1989/Khu quân dụng.

Trong suốt thời gian thụ huấn và giữ các chức vụ mà Quân đội và Tổ Quốc giao phó, Chiến hữu Nguyễn Thành Nam luôn là một Sĩ quan gương mẫu, có trách nhiệm, đã hoàn thành mọi công tác được giao phó.

Trong thời gian tỵ nạn, sinh sống tại Đức, ông Nam là người sống với tha nhân đầy tình nhân ái, luôn giữ khí phách của một Sĩ quan, tuyệt đối trung thành với Tổ Quốc, yêu Tự do Dân chủ. Ông là Sáng lập viên và làm Cố vấn cho Hội Cứu Trợ TPB. QLVNCH để giúp đỡ cho đồng đội tại quê nhà.

Chúng tôi, những Cựu Quân Nhân QLVNCH và Hậu duệ đời thứ 2 sinh sống tại Cộng Hòa Liên Bang Đức rất khâm phục và ngợi ca tinh thần trách nhiệm trong Sứ Mệnh Bảo Quốc An Dân của Niên trưởng; nên chúng tôi trân trọng làm Lễ Phủ Quốc Kỳ cho Chiến hữu Nguyễn Thành Nam, như một Ân thưởng cao quý mà Tổ Quốc và Quân Đội ưu ái tiễn đưa Người Con Thân Yêu đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Tiếp theo là lời phân ưu của các Hội đoàn Tôn giáo.

Trước tiên Thầy Từ Trí đến từ chùa Phật Huệ địa phương có vài lời chia buồn cùng an ủi gia đình tang quyến. Thầy cũng có lời khen ngợi Cộng đồng và các Hội đoàn đã tích cực giúp đỡ tang gia trong việc tổ chức nghi lễ thật chu đáo và trang nghiêm. Cũng như gia đình đã hoàn mãn mọi việc rất tốt đẹp. Mặc dầu trong hoàn cảnh tha hương mà được như vậy là một niềm an ủi, hầu xoa dịu phần nào trước nỗi mất mát lớn lao của gia đình vậy.

Kể đến là lời phát biểu của vị Đại diện Cộng đồng Người Việt Tỵ nạn Cộng sản tại Frankfurt/amM. Đã kể lại kỷ niệm trong những ngày còn sinh thời, ông Nam đã tham gia tích cực vào sinh hoạt cộng đồng nơi đây. Ông đã góp sức vào công việc xây dựng cộng đồng ngày càng vững mạnh... Chúng tôi xin thay mặt cho cộng đồng địa phương xin thành kính chia buồn cùng toàn thể tang quyến. Xin cầu nguyện cho Hương linh ông Nguyễn Thành Nam sớm sinh về cảnh giới an lạc.

Phân Ưu của Liên hội Cựu Sinh Viên SQ. trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam tại Âu Châu.

Thay mặt cho Liên Hội Cựu Sinh Viên Sĩ Quan Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam tại Âu Châu, xin thành kính gởi lời chia buồn sâu xa đến với chị và tang quyến. Sự ra đi nào của người thân trong gia đình là một sự mất mát to lớn và hôm nay chúng tôi xin chia sẻ sự mất mát đó cùng gia đình. Và cũng xin cho vài lời đến người quá cố đó là NT Nguyễn Thành Nam của chúng tôi: Thừa NT Nam, ngày hôm nay NT đã từ giã trần thế và xa rời vĩnh viễn với chúng tôi những người đồng môn xuất thân cùng một mái trường. Tiễn đưa NT với một nghi lễ thật đơn giản nơi xứ lạ quê người, nhưng với tấm lòng của chúng tôi cùng các chiến hữu khi xưa, mong rằng NT hãy yên nghỉ vì cuộc đời của NT đã cống hiến cho đất nước và quê hương đến khi sức đã tàn nhưng ước nguyện vẫn chưa đạt, thời thì NT hãy yên nghỉ để thế hệ sau tiếp nối. Sau cùng xin cầu nguyện cho hương linh của Niên Trưởng sớm Siêu Thăng Phật Quốc.

T/M Liên hội TVBQGVN tại Âu Châu CSVSQ Hoàng Tôn Long K31

Lời Tiễn Đưa Của Hội Cứu Trợ Thương Phế Binh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.



Kính thưa quý vị quan khách. Kính thưa toàn gia tang quyến. Kính thưa Niên trưởng Nguyễn Thành Nam, cựu Trung Tá Công Binh Chiến Đấu Quân. Lực. Việt. Nam. Cộng. Hòa. Hôm nay chúng tôi họp mặt nơi đây để tưởng niệm và tiễn đưa một Chiến hữu, một Thân hữu, một Ân nhân của những nạn nhân chiến cuộc. Người có tấm lòng Từ bi đã tận tụy phụng sự tha nhân, hết lòng thương yêu đồng đội, đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Từ cổ chí kim và trong suốt cuộc đời của con người, không có nỗi đau nào lớn bằng sự ra đi vĩnh viễn, để lại cho người thân và bằng hữu nỗi xót xa đau buồn. Vẫn biết luật của Tạo hóa là vô thường, có đến thì ắt phải có đi, có sanh thì phải có diệt đó là lẽ thường tình. Nhưng khi hay tin Niên trưởng vừa già từ anh em, đã để lại biết bao nỗi ngậm ngùi thương tiếc; khiến trời đất hôm nay cũng mưa gió sục sùi, ngùi thương cho nhân thế đang chìm đắm trong cảnh tử biệt sinh ly.

Nhớ khi xưa, đối với Quốc gia Xã hội, Niên trưởng cũng đã làm tròn bổn phận và trách nhiệm của người trai trong thời loạn. Đã mang trên vai “Tổ quốc. Danh dự. Trách nhiệm” đã đóng góp máu xương để bảo vệ quê hương và đồng bào, giữ gìn Quốc tổ thân yêu. Trải bao phen dầm mưa giải nắng, gối cỏ nằm sương, khi lên thác, lúc xuống ghềnh vẫn không nài gian khổ. Thân lính chiến không quản ngại khó nhọc, chí làm trai xem tựa non bồng. Thương đồng đội như anh em ruột thịt, luôn sát cánh chung vai để làm tròn trách nhiệm đã giao.

Ngày mất nước, Niên trưởng cũng đã tự nguyện ở lại với anh em đồng đội, để phải chịu cảnh tù tội nhọc nhằn. Đến ngày được trở về, Niên trưởng cũng đã cố gắng làm việc để giúp đỡ gia đình, xây dựng xã hội. Giờ đây, dầu trên bước đường tha hương lưu lạc, nhưng Niên trưởng cũng đã đóng góp công sức của mình để phụng sự tha nhân, giúp đỡ những nạn nhân chiến tranh, chia sẻ nỗi đau đối với những người khốn cùng. Từ những ngày đầu thành lập Hội cứu trợ để giúp đỡ cho anh em Thương Phế Binh tại quê nhà, Niên trưởng đã tích cực tham gia, với tư cách là sáng lập viên và làm Cố vấn cho Hội, đã cùng chung hội họp, bàn bạc việc tổ chức lạc quyền để cứu trợ. Niên trưởng đã không quản khó khăn, chung lòng chung sức với anh em. Nghĩa cử ấy đã chứng tỏ thiện chí của Niên trưởng trong những ngày cuối đời, tuy sức khỏe không khả quan mà vẫn nhớ nghĩ đến đồng đội của mình, đang còn khốn khổ tại quê nhà, với tấm lòng ấy làm sao chúng tôi không nhớ đến? Công sức đóng góp của Niên trưởng đã thể hiện tinh thần sâu xa về tình đồng hương, nghĩa đồng bào rất chân thành và thấm thiết.

Làm sao chúng tôi quên cho được những ngày tháng đồng lao cộng khổ, chung lo. Với nếp sống hài hòa, nói năng nhã nhặn, tiếng cười hồn nhiên tươi trẻ, đã đối đãi và chung sống với nhau bằng tình huynh đệ chi binh, tình đồng hương thân thiện. Đã chia sẻ cho nhau những buồn vui cuộc đời, đã để lại cho chúng tôi niềm cảm mến sâu đậm nhất nơi cảnh sống tha hương, trong cuộc đời tỵ nạn.

Biết nói gì đây trước nỗi đau vô bờ, trước mất mát lớn lao như thế: Niên trưởng mất đi, gia đình mất đi một người chồng gương mẫu, một người cha tình thâm, một người ông từ hòa. Tổ quốc mất đi một trang hào kiệt anh hùng. Xã hội mất đi một tác nhân ưu tú, và giờ đây, Hội Cứu Trợ Thương Phế Binh mất đi một người Anh đầu đàn đặc lực, tận tụy hy sinh vì tha nhân. Anh em Thương Phế Binh mất đi một ân nhân giàu lòng bác ái.

Trước niềm đau áy, chúng tôi xin thay mặt Hội Cứu Trợ Thương Phế Binh, xin thành kính chia buồn cùng Niên Trưởng Phu Nhân, và toàn thể đại gia đình tang quyến. Niên trưởng rất xứng đáng được tuyên dương công trạng trước tập thể cựu Quân nhân, và toàn thể đồng bào trong nước cũng như hải ngoại, với màu cờ sắc áo của Việt Nam Cộng Hòa. Đứng trước công hạnh ấy, chúng tôi nguyện noi theo tấm gương của Niên trưởng, nhắc nhau đoàn kết, hòa hợp anh em, tận tụy giúp đỡ nhau nhiều hơn nữa, tùy theo tâm sức, nương theo điều kiện của từng người, để chung lòng tiếp tục làm tròn nguyện ước của Niên trưởng đang còn dở dang. Nguyện cầu Anh Linh của Niên trưởng sớm hòa nhập vào Hồn Thiêng Sông Núi, để chở che cho Dân tộc, đã bao năm qua sống khốn khổ dưới chế độ độc tài đảng trị của Cộng sản Việt Nam.

Tất cả chúng tôi, toàn thể Hội Viên Hội CT.TPB QLVNCH Đức Quốc, có mặt bên Niên trưởng trong giây phút cuối cùng này; cũng như thay mặt cho toàn thể anh chị em Thương Phế Binh tại quê nhà, xin có đôi lời tiễn biệt Niên trưởng trong niềm thương tiếc vô biên. Xin nguyện cầu Hương Linh Thiện Thành Nguyễn Thành Nam sớm vãng sanh miền Lạc Cảnh.

.....
Tiếp theo bà quả phụ Nguyễn Thành Nam có vài lời cảm ơn tất cả các Hội đoàn Tôn giáo, và hơn một trăm đồng hương hiện diện, đã cố gắng chung lo tổ chức buổi lễ tiễn đưa rất trang nghiêm. Gia đình cũng đã làm theo tâm nguyện của ông là nhận tiền phúng điếu, và tất cả được giúp đỡ cho Anh Chị Em Thương Phế Binh tại quê nhà. (Số tiền phúng điếu 2.600 € Gia đình tang quyến đã chuyển đến cho Hội Cứu trợ Thương Phế Binh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa - Đức Quốc).

Sau cùng mọi người lên thắp một nén hương bùi ngùi đưa tiễn Hương linh người quá cố đến nơi an nghỉ cuối cùng ./.

Trần Đan Hà